

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1421**/SGDDĐT-NV1

Đồng Nai, ngày **13** tháng 5 năm 2020

V/v hướng dẫn thực hiện chương trình và
kiểm tra học kì II năm học 2019 – 2020,
bậc Trung học.

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường Trung học phổ thông;
- Trường Phổ thông Thực hành Sư phạm;
- Các đơn vị giảng dạy chương trình GDTX cấp THPT.

Căn cứ Công văn số 803/BGDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 03 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc điều chỉnh khung thời gian năm học 2019 – 2020 lần 2; Công văn số 1113/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học học kì II năm học 2019 – 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), các trường Trung học phổ thông (THPT), trường Phổ thông Thực hành Sư phạm và các đơn vị giảng dạy chương trình GDTX cấp THPT (*sau đây gọi là đơn vị*) việc thực hiện chương trình và việc kiểm tra học kì II năm học 2019–2020 như sau:

1. Việc thực hiện chương trình học kì II

Việc thực hiện chương trình học kì II (HKII), đề nghị các đơn vị thực hiện theo Thông báo số 1356/TB-SGDĐT ngày 8/5/2020 về Kết luận của Ông Võ Ngọc Thạch, Phó Giám đốc Sở GDĐT tại Hội nghị giao ban chuyên môn trực tuyến năm học 2019-2020.

2. Việc tổ chức kiểm tra học kỳ II

Căn cứ kế hoạch dạy học của đơn vị chủ động tổ chức kiểm tra HKII cho học sinh bảo đảm kết thúc năm học theo đúng hướng dẫn của Bộ và Sở.

Năm học 2019 – 2020, Sở GDĐT không tổ chức kiểm tra tập trung cho Khối 9 (ở 3 môn: Toán, Tiếng Anh và Ngữ văn) và khối 12 (ở 9 môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân và Tiếng Anh) theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở.

Để đảm bảo việc chuẩn bị hồ sơ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2020 – 2021 cho học sinh lớp 9 và thi Tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12, Sở GDĐT hướng dẫn cụ thể việc tổ chức kiểm tra HKII như sau:

a) Thời gian tổ chức kiểm tra

- Các đơn vị sắp xếp cho HS kiểm tra HKII trong khoảng thời gian từ 22/6/2020 đến ngày 4/7/2020.

- Riêng HS khối 9 và khối 12 kiểm tra trong khoảng thời gian từ 22/6/2020 đến 27/6/2020.

- Đối với một số trường ngoài công lập, nếu trong thời gian học sinh nghỉ phòng dịch đã tổ chức tốt việc dạy học online và hoàn thành chương trình HKII thì có thể xây dựng kế hoạch cho học sinh kiểm tra HKII trước thời gian quy định của Sở và nộp kế hoạch về Sở trước thời điểm kiểm tra 1 tuần.

b) Đề kiểm tra

- Các Tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc qui trình ra đề; xây dựng ma trận, đề, hướng dẫn chấm bảo đảm tính chính xác, khoa học, phù hợp với năng lực học sinh.

- Đề kiểm tra phải thể hiện đúng mức độ yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng và năng lực của các môn học; phải đánh giá được trình độ, năng lực của học sinh; phù hợp với thời gian kiểm tra được qui định đối với từng môn học.

- Đề kiểm tra bảo đảm có phần tự luận ít nhất 20% tổng số điểm (Riêng khối 12 thực hiện theo ma trận đề của Sở (file gửi kèm công văn này): Môn Ngữ văn 100% tự luận, các môn còn lại 100% trắc nghiệm khách quan). Tuyệt đối không ra đề kiểm tra vào những nội dung đã được Bộ GDĐT giảm tải.

- Thời gian làm bài theo quy định thời gian làm bài kiểm tra học kì trong chương trình do Bộ GDĐT ban hành tại Công văn số 7608/BGDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2009 về việc Khung phân phối chương trình THCS, THPT năm học 2009-2010.

- Sau khi cho học sinh kiểm tra, các đơn vị tập hợp đề, ma trận (ma trận chi tiết), hướng dẫn chấm/ đáp án của từng môn và từng giáo viên giảng dạy; đề, ma trận, hướng dẫn chấm/ đáp án đóng gói thành 1 folder, đặt tên theo thứ tự như sau: Tên trường/môn/ khối/giáo viên và gửi về Sở theo địa chỉ: quoctuan.gdtrh@dongnai.edu.vn

c) Công tác tổ chức kiểm tra

- Căn cứ vào công văn hướng dẫn, các đơn vị xây dựng Kế hoạch kiểm tra HK II của đơn vị và gửi về Sở GDĐT trước ngày 20 tháng 6 năm 2020, theo địa chỉ Email: phonggdtrh.sodongnai@moet.edu.vn:

- Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trong việc xây dựng Kế hoạch kiểm tra HKII phù hợp với điều kiện của nhà trường; bảo đảm tính công bằng, nghiêm túc; đánh giá đúng chất lượng dạy học của đơn vị.

- Bài kiểm tra của học sinh, sau khi giáo viên chấm điểm, trả lại cho học sinh xem phải thu lại để lưu trữ cùng với toàn bộ hồ sơ kiểm tra học kì.

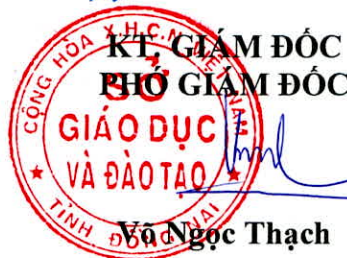
d) Công tác kiểm tra, giám sát

Sở GDĐT, các phòng GDĐT căn cứ kế hoạch kiểm tra của các đơn vị tổ chức kiểm tra, giám sát nhằm bảo đảm kì kiểm tra HK II an toàn, đúng quy định.

Nhận được công văn này, Sở yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ với phòng Nghiệp vụ 1 để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng Thanh tra, Văn phòng, KHTC Sở;
- Công Thông tin điện tử Sở GDĐT;
- Lưu: VT, Nghiệp vụ 1



ĐỊNH HƯỚNG
THIẾT KẾ ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU CỦA ĐỀ KIỂM TRA

Đề kiểm tra học kỳ II lớp 12 môn Toán THPT, GDTX (gọi là đề KT) nhằm thực hiện tốt các mục đích, yêu cầu về kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học ở học kỳ II và cuối học kỳ I (thuộc mạch kiến thức, kỹ năng HK II) lớp 12 môn Toán của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, trường, tổ, nhóm, giáo viên; cụ thể:

- Đánh giá kết quả học tập môn Toán của HS, HV theo mục tiêu giáo dục khi thực hiện hoàn thành chương trình học kỳ II và hoàn thành năm học lớp 12 môn Toán THPT, GDTX. Chú ý nội dung giảm tải không có trong đề kiểm tra.

- Động viên, khuyến khích các HS, HV phát huy năng lực tự học, sáng tạo, phát huy phẩm chất tự tin, vượt trở ngại, vượt khó để học tốt môn Toán.

- Phát huy năng lực sáng tạo để dạy giỏi môn Toán; nâng cao hiệu quả phụ đạo HS, HV còn nhiều trở ngại, ít thuận lợi trong học Toán; nâng cao chất lượng và hiệu quả bồi dưỡng HS, HV khá, giỏi môn Toán; nâng cao chất lượng dạy học môn Toán của giáo viên, nhóm, tổ, trường.

- Bảo đảm an toàn, chính xác, nghiêm túc, khách quan, công bằng.

- Giáo viên điều chỉnh, bổ sung một số mục đích, yêu cầu khác.

II. HÌNH THỨC CỦA ĐỀ KIỂM TRA

- Trắc nghiệm khách quan 100%. Gồm các mã đề "tương đương" nhau về mức độ nhận thức, giống nhau về dạng thức và cấu trúc; có thể có giả thiết khác nhau.

- Thời gian làm bài: 90 phút.

III. ĐỊNH HƯỚNG MA TRẬN HAI CHIỀU CỦA ĐỀ KIỂM TRA

Các chủ đề, mạch kiến thức	Các mức độ nhận thức				Tổng
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
Khái niệm, tính chất của tích phân.					
<i>Số câu :</i>					4
<i>Số điểm :</i>					0.80
<i>Tỷ lệ :</i>					8.0%
Phương pháp đổi biến số để tính tích phân, phương pháp tích phân ừng phần.					
<i>Số câu :</i>					4
<i>Số điểm :</i>					0.80
<i>Tỷ lệ :</i>					8.0%

Ứng dụng của tích phân trong Hình học.					
<i>Số câu:</i>					3
<i>Số điểm:</i>					0.60
<i>Tỷ lệ:</i>					6.0%
Khái niệm số phức và các khái niệm liên quan với số phức.					
<i>Số câu:</i>					5
<i>Số điểm:</i>					1.00
<i>Tỷ lệ:</i>					10.0%
Các phép toán cộng, trừ, nhân số phức.					
<i>Số câu:</i>					5
<i>Số điểm:</i>					1.00
<i>Tỷ lệ:</i>					10.0%
Phép chia số phức (phần còn lại sau khi giảm tải).					
<i>Số câu:</i>					1
<i>Số điểm:</i>					0.20
<i>Tỷ lệ:</i>					2.0%
Phương trình bậc hai một ẩn hệ số thực (phần còn lại sau khi giảm tải).					
<i>Số câu:</i>					1
<i>Số điểm:</i>					0.20
<i>Tỷ lệ:</i>					2.0%
Tọa độ của điểm, vectơ; các phép toán của vectơ trong không gian $Oxyz$.					
<i>Số câu:</i>					4
<i>Số điểm:</i>					0.80
<i>Tỷ lệ:</i>					8.0%
Phương trình mặt cầu.					
<i>Số câu:</i>					2
<i>Số điểm:</i>					0.40
<i>Tỷ lệ:</i>					4.0%
Phương trình mặt phẳng.					
<i>Số câu:</i>					4

<i>Số điểm :</i>					0.80
<i>Tỷ lệ :</i>					8.0%
Vị trí tương đối của hai mặt phẳng.					
<i>Số câu :</i>					1
<i>Số điểm :</i>					0.20
<i>Tỷ lệ :</i>					2.0%
Khoảng cách từ một điểm đến một mặt phẳng.					
<i>Số câu :</i>					1
<i>Số điểm :</i>					0.00
<i>Tỷ lệ :</i>					0.0%
Sự tiếp xúc của mặt phẳng và mặt cầu.					
<i>Số câu :</i>					2
<i>Số điểm :</i>					0.40
<i>Tỷ lệ :</i>					4.0%
Phương trình đường thẳng.					
<i>Số câu :</i>					4
<i>Số điểm :</i>					0.80
<i>Tỷ lệ :</i>					8.0%
Vị trí tương đối của hai đường thẳng (phần còn lại sau khi giảm tải).					
<i>Số câu :</i>					2
<i>Số điểm :</i>					0.40
<i>Tỷ lệ :</i>					4.0%
Tính khoảng cách giữa đường thẳng và mặt phẳng song song.					
<i>Số câu :</i>					1
<i>Số điểm :</i>					0.20
<i>Tỷ lệ :</i>					2.0%
Hình chiếu vuông góc, sự đối xứng.					
<i>Số câu :</i>					3
<i>Số điểm :</i>					0.60
<i>Tỷ lệ :</i>					6.0%
Giải bài tập bằng phương pháp tọa độ trong không gian.					

Số câu :						1
Số điểm :						0.20
Tỷ lệ :						2.0%
Chủ đề Giải tích cuối HK I (thuộc mạch kiến thức, kỹ năng HK II).						
Số câu :						1
Số điểm :						0.20
Tỷ lệ :						2.0%
Chủ đề Hình học cuối HK I (thuộc mạch kiến thức, kỹ năng HK II).						
Số câu :						1
Số điểm :						0.20
Tỷ lệ :						2.0%
Tổng số câu :	30	12	5	3		50
Tổng số điểm :		6.00	2.40	1.00	0.60	10.00
Tỷ lệ :		60.0%	24.0%	10.0%	6.0%	100%

Giáo viên căn cứ các quy định của trường, tổ, nhóm, điều kiện của mỗi HS, HV để biên soạn cụ thể MA TRẬN HAI CHIỀU ĐỀ KIỂM TRA theo định hướng ma trận hai chiều của đề kiểm tra nói trên.

IV. BIÊN SOẠN CÁC CÂU HỎI VÀ THEO MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

1. Mô tả đề kiểm tra

Đề KT gồm các mã đề "trương đương" nhau về mức độ nhận thức, giống nhau về dạng thức và cấu trúc, có thể có một số giả thiết khác nhau. Đề KT gồm 50 câu trắc nghiệm khách quan, mỗi câu có 4 lựa chọn, trong đó chỉ có 1 lựa chọn đúng; số điểm của mỗi câu là 0,2. Đề KT có phạm vi kiến thức, kỹ năng trong học kỳ II và cuối học kỳ I (thuộc mạch kiến thức HK II) lớp 12 môn Toán; trọng tâm thuộc chương trình học kỳ II môn Toán lớp 12 THPT, GDTX; nội dung giảm tải không có trong đề KT; phần chính là luyện tập, vận dụng các kiến thức, kỹ năng; thể hiện cụ thể mỗi câu có dạng thức, cấu trúc và mức độ được mô tả như sau:

Câu 1. ...

Câu 2. ...

...

Câu 50. ...

2. Đề kiểm tra (in riêng)

V. HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM CỦA ĐỀ KIỂM TRA (in riêng)

VI. XEM XÉT VÀ RÚT KINH NGHIỆM (bổ sung sau khi chấm và đánh giá các bài kiểm tra)